

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách  
nhà nước năm 2021 huyện Ngọc Hôi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI  
KHÓA VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính  
phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ  
về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn  
đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn  
ngân sách nhà nước năm 2021 và kế hoạch năm 2020 kéo dài;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Hội  
đồng nhân dân huyện về phê duyệt Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước  
năm 2021 huyện Ngọc Hôi;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 197/TTr-UBND  
ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư  
nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 huyện Ngọc Hôi; Báo cáo thẩm tra của các  
Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân  
dân huyện tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước  
năm 2021 huyện Ngọc Hôi, cụ thể như sau:**

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2021 huyện Ngọc Hôi từ 47.596  
triệu đồng lên **57.596 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 55.096 triệu đồng,  
vốn sự nghiệp 2.500 triệu đồng (Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo).

2. Phân bổ chi tiết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách  
nhà nước năm 2021 huyện Ngọc Hôi (Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa VII, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại huyện (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- BTT. UBNDTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện khóa VII;
- Đại biểu HĐND huyện khóa VII;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể của huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, TH.



**Đình Cao Cường**

**TỔNG HỢP**  
**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
**NĂM 2021 HUYỆN NGỌC HỒI**

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hồi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 đã giao			Dự kiến bổ sung, điều chỉnh			Tăng (+); Giảm (-)	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
			Vốn ĐTP	Vốn SN		Vốn ĐTP	Vốn SN		
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4-1	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>47.596</b>	<b>46.596</b>	<b>1.000</b>	<b>57.596</b>	<b>55.096</b>	<b>2.500</b>	<b>10.000</b>	
1	Vốn phân cấp trong cân đối theo NQ HĐND tỉnh	7.396	7.396		7.396	7.396			
2	Phân cấp nguồn đầu tư XSKT	990	990		990	990			
3	Nguồn phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới	3.010	3.010		3.010	3.010			
4	Nguồn hỗ trợ công trình cấp bách				10.000	10.000		10.000	
5	Nguồn thu tiền sử dụng đất	36.200	35.200	1.000	36.200	33.700	2.500	0	
5.1	Phân bổ đầu tư	35.200	35.200		33.700	33.700		-1.500	
5.2	Phân bổ công tác quy hoạch, QL đất đai, kiểm kê, kế hoạch sử dụng đất, ...	1.000		1.000	2.500		2.500	1.500	

Biểu số 02

**DANH MỤC DỰ ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021**  
(Kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hồi)



Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dan h mục dự án	Phân loại dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư dự án			Kế hoạch vốn năm 2021 đã giao (tại NQ số 33/NQ-HĐND ngày 17/12/2020)	Kế hoạch điều chỉnh	Trong đó:		Ghi chú
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT				Chênh lệch tăng (+)	Chênh lệch giảm(-)	
							Tổng số	Trong đó: NSNN					
	<b>TỔNG SỐ</b>						<b>266.750</b>	<b>253.062</b>	<b>47.596</b>	<b>57.596</b>	<b>17.337</b>	<b>7.337</b>	
<b>I</b>	<b>NGUỒN PHÂN CẤP XỔ SỐ KIẾN THIẾT</b>						<b>3.000</b>	<b>3.000</b>	<b>990</b>	<b>990</b>			
1	Trường MN xã Đăk Xú (Xây mới: 04 phòng học và các hạng mục khác...)	KCM	Xã Đăk Xú	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2631-18/12/2020	3.000	3.000	990	990			
<b>II</b>	<b>NGUỒN PHÂN CẤP TRONG CÂN ĐỐI THEO NGHỊ QUYẾT 63 HĐND TỈNH</b>						<b>27.480</b>	<b>27.480</b>	<b>7.396</b>	<b>7.396</b>			
1	Đường quy hoạch khu trung tâm hành chính mới tuyến số 3 (nền, mặt đường và công trình thoát nước)	KCM	Thị trấn Plei Kần	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2632-18/12/2020	14.990	14.990	4.000	4.000			
2	Nâng cấp trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Đăk Nông	KCM	Xã Đăk Nông	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2633-18/12/2020	7.500	7.500	2.000	2.000			
3	Đường vào Khu sản xuất Tiểu khu 178 xã Đăk Kan	KCM	Xã Đăk Kan	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2621-17/12/2020	4.990	4.990	1.396	1.396			
<b>III</b>	<b>NGUỒN HỖ TRỢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>						<b>4.585</b>	<b>4.365</b>	<b>3.010</b>	<b>3.010</b>			
1	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu sản xuất thôn Bun Ngai (Tiểu khu 198), đoạn 2 xã Sa Loong	KCM	Sa Loong	UBND xã Sa Loong	2021-2022	2634/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	1.200	1.200	1.000	1.000			
2	Trường Tiểu học xã Đăk Ang (Xây mới 02 phòng chức năng và các hạng mục khác)	KCM	Xã Đăk Ang	UBND xã Đăk Ang	2021-2022	1852/QĐ-UBND ngày 21/9/2021	2.165	2.165	1.010	1.010			
3	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu dân cư thôn iệc (nhánh 2), xã Pờ Y	KCM	Xã Pờ Y	UBND xã Pờ Y	2021-2022	2636/QĐ-UBND ngày 18/12/2020	1.220	1.000	1.000	1.000			
<b>IV</b>	<b>NGUỒN HỖ TRỢ CÁC CÔNG TRÌNH CẤP BÁCH</b>						<b>152.279</b>	<b>152.279</b>	<b>-</b>	<b>10.000</b>	<b>10.000</b>		
1	Đường trung tâm thị trấn Plei Kần (điểm đầu giao tại Km 1485+850 đường Hồ Chí Minh, điểm cuối giao tại Km 1489+500 đường Hồ Chí Minh)	Chuyển tiếp	Thị trấn Plei Kần	BQLDA ĐTXD	2020-2024	1123/QĐ-UBND ngày 10/10/2019	152.279	152.279		10.000	10.000		-
<b>V</b>	<b>NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>						<b>79.406</b>	<b>65.938</b>	<b>36.200</b>	<b>36.200</b>	<b>7.337</b>	<b>7.337</b>	
	<b>TRẢ NỢ QTDAAHT</b>								<b>800</b>	<b>1.300</b>	<b>500</b>		
	Quản lý đất đai, đo đạc, kiểm kê, kế hoạch sử dụng đất								<b>1.000</b>	<b>2.500</b>	<b>1.500</b>		
	<b>PHÂN CẤP ĐẦU TƯ CÁC XÃ, THỊ TRẤN</b>								<b>4.000</b>	<b>4.000</b>			
	<b>CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>								<b>500</b>	<b>500</b>			
	<b>THỰC HIỆN DỰ ÁN</b>						<b>79.406</b>	<b>65.938</b>	<b>29.900</b>	<b>27.900</b>	<b>5.337</b>	<b>7.337</b>	